

Bản án số 121/2022/HS-PT
Ngày 15/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hà;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Dũng;
Bà Nguyễn Phương Hạnh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Ngọc Vỹ, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 15 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1040/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo Nông Văn Q phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2021/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nông Văn Q (tên gọi khác: không), sinh ngày 12/02/1995 tại Đàm Th, Trùng Kh, Cao Bằng; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Lũng Ph, xã Đàm Th, huyện Trùng Kh, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12 phổ thông; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn C và bà Nông Thị Q1; có vợ là Lý Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn các bị cáo Ngô Văn Th1, Vũ Trung H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan La Thị L không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 05 phút ngày 10/3/2021, Tổ công tác phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại Km 268 Quốc lộ 3 Cao Bằng - Thái Nguyên thuộc địa phận xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng phát hiện Vũ Trung H sinh năm 1983, trú tại tổ 13, phường Sông H1, thành phố Cao B đang điều khiển xe ô tô hiệu HUYNDAI I10 màu trắng mang BKS 20A-256.60 chở theo 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, Tổ công tác đã lập biên bản theo quy định của pháp luật, đưa người và phương tiện về trụ sở Công an tỉnh để tiếp tục điều tra làm rõ.

Mở rộng điều tra vụ án đã xác định được như sau: Năm 2015 Nông Văn Q, sinh năm 1995, trú tại xóm Lũng Ph, xã Đàm Th, huyện Trùng Kh, tỉnh Cao Bằng xuất cảnh trái phép sang tỉnh Quảng Châu, Trung Quốc để lao động làm thuê, nên quen biết và kết bạn qua Zalo với một người phụ nữ tên Th2 khoảng 35 tuổi, (Q chỉ biết nhà Th2 ở tỉnh Lào Cai). Cuối năm 2015 Q quay về Việt Nam nhưng vẫn thường xuyên liên lạc với Th2, đến tháng 01/2021 Th2 giới thiệu cho Q một người đàn ông nói giọng miền nam Việt Nam sử dụng một nick zalo viết bằng chữ Trung Quốc để kết bạn, Q đồng ý. Sau khi kết bạn, người đàn ông này đặt vấn đề thuê Q chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam qua khu vực mốc 59,5 cũ (mốc mới là 816) với giá 2.000CNY(nhân dân tệ)/01 người, Q đón người tại khu vực cây xăng xã Đức Hồng, huyện Trùng Kh đoạn rẽ vào đường bê tông khoảng 5-6km và đưa xuống đến đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên, còn việc người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ biên giới và đưa đến địa điểm trên sẽ do người này tự sắp xếp, Q đồng ý. Khoảng 08h ngày 09/3/2021 người đàn ông liên lạc bảo Q tối cùng ngày cho 02 xe ô tô vào đón khách nhưng không nói số lượng người cụ thể. Do đã quen biết nhau từ trước nên Q thuê Ngô Văn Th1, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn Trùng Kh, huyện Trùng Kh, tỉnh Cao Bằng cho 02 xe ô tô vào đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, tiền công thỏa thuận là 4.000.000 đồng/người với cung đường như trên và được Th1 đồng ý, Th1 đã liên lạc với Vũ Trung H để trao đổi và hướng dẫn H đi xe ô tô BKS 20A-256.60 vào đúng vị trí đón người, đồng thời gọi thêm Vũ Chí Công, sinh năm 1988, trú tại xóm Đàm, xã An Kh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên là em họ của H đi xe ô tô hiệu KIA RIO màu trắng, BKS 20A-350.55 cùng vào đón người, nhưng Th1 không nói cụ thể cho Công biết là người nhập cảnh trái phép. Khoảng 22h30 phút ngày 09/3/2021 khi nhận được thông báo chỉ có 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, nên Th1 bảo H đón và thỏa thuận mỗi người hưởng 7.500.000 đồng tiền công, số còn lại 1.000.000 đồng để chi tiêu dọc đường. Đến 23h cùng ngày H đi xe ô tô vào đến điểm hẹn, đón được 04 người Trung Quốc, còn Th1 cùng Lâm Văn Q, sinh năm 1992, trú tại Minh Khai, xã Đức Long, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng điều khiển xe ô tô hiệu Daewo Lacetti BKS 34A-140.57 của Th1 đi trước để cảnh giới lực lượng chức năng, khi các đối tượng đang trên đường chờ

người Trung Quốc hướng từ Cao Bằng xuống Thái Nguyên theo Quốc lộ 3 thì bị phát hiện, ngăn chặn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà tại cơ quan điều tra khai: Bà là mẹ của Ngô Văn Th1, chiếc xe ô tô hiệu Daewo Lacetti BKS 34A-140.57 Th1 dùng làm xe taxi chở khách, tiền mua xe là của bà vay ngân hàng hiện nay chưa trả hết. Ngày 09/3/2021, Th1 cho H sử dụng xe trên để chở người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam bà không biết, hiện tại bà đã được trả lại chiếc xe trên, bà không yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Nông Văn Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt vào trại chấp hành án.

- Ngô Văn Th1 15 (mười năm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bắt vào trại chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Vũ Trung H 15 (mười năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/9/2021.

Giao bị cáo Vũ Trung H cho Ủy ban nhân dân phường Sông H1, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Ngô Văn Th1, Vũ Trung H; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 08/10/2021, bị cáo Nông Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nông Văn Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa bản án sơ thẩm giảm cho bị cáo từ 4 đến 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung:

[2.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Nông Văn Q và các bị cáo khác đều đã khai nhận toàn bộ hành vi “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo Nông Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng. Do đó, có căn cứ xác định: Ngày 09/3/2021 bị cáo Nông Văn Q cùng với Ngô Văn Th1, Vũ Trung H tổ chức cho 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và được hưởng lợi số tiền 12.000.000 đồng; còn Ngô Văn Th1, Vũ Trung H đã thỏa thuận với Nông Văn Q tổ chức đón 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và hưởng lợi tổng số tiền 16.000.000 đồng. Khi Th1, H đang trên đường đưa nhóm người Trung Quốc từ huyện Trùng Kh xuống thành phố Thái Nguyên theo Quốc lộ 3 Cao Bằng - Thái Nguyên thì bị phát hiện, bắt giữ. Theo đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nông Văn Q, Ngô Văn Th1, Vũ Trung H là đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Nông Văn Q xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an địa phương. Việc các bị cáo tự ý đón công dân Trung Quốc vào Việt Nam không có sự kiểm soát của các cơ quan chức năng dẫn đến tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo thực hiện phạm tội với vai trò đồng phạm, với lỗi cố ý, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích hưởng lợi, thể hiện sự coi thường pháp luật.

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét vai trò, vị trí của từng bị cáo trong vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã xử phạt các bị cáo với mức hình phạt là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nông Văn Q xuất trình các tài liệu thể hiện gia đình có hoàn cảnh khó khăn bố, mẹ ốm bệnh không có khả năng lao động, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong

gia đình, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế; sau khi xét xử bị cáo cũng đã tự nguyện nộp khoản tiền án phí sơ thẩm và ủng hộ quỹ phòng chống covid - 19 tại xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh số tiền 3.000.000 đồng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới nên cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước, cũng như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Do đó yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nông Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ Luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Văn Q; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng về phần hình phạt, cụ thể:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nông Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt vào trại chấp hành án.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn Q không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Phạm Việt Hà